

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 10/2020/HSST

Ngày: 27/04/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Long.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Bhem Knul.
2. Ông Nguyễn Ngọc Thơ.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thúy Vịnh. Chức vụ: Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu Hương, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST, ngày 01/04/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn M; Sinh năm: 1995; Nguyên quán: tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 14, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ mộc; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 6/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn C, sinh năm 1969 và bà Võ Thị H, sinh năm 1972 hiện đang sinh sống tại thôn 14, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pắc từ ngày 18/01/2020 (Có mặt).

+ ***Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 8A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn M là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 18/01/2020, M đón xe ôm đi từ nhà đến khu vực km 47, quốc lộ 26 thuộc xã E, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy. Người đàn ông này đưa cho M 01 gói nilon, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt. M cất gói Ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đón xe ôm đi về. Khi M đang ở khu vực thôn 8, xã E, huyện K đang tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Krông Pắc phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 68/GĐMT-PC09 ngày 21/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2075 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 16/KSĐT-HS ngày 31/03/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 18/01/2020, bị cáo đi đến Km 47 Quốc lộ 26, thuộc địa phận xã E mua 300.000 đồng ma túy để về sử dụng, khi đang tìm chỗ để sử dụng thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự . Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong có chứa các chất rắn dạng tinh thể trong suốt loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định 0,1736 gam.

Phản tranh luận bị cáo Nguyễn M không có ý kiến tranh luận thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn M đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là dược liệu hướng thần, chất gây nghiện, nếu đưa vào cơ thể sẽ làm nguy hại cho sức khỏe con người. Đồng thời cũng là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV, AIDS và các tội phạm khác. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn M, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã tách hành vi để tiếp tục điều tra làm rõ.

[4] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong có chứa các chất rắn dạng tinh thể trong suốt loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định 0,1736 gam.

[5] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đề nghị về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ quan điểm của đại diện Viện Kiểm Sát.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Nguyễn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn M 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong

có chứa các chất rắn dạng tinh thể trong suốt loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định 0,1736 gam.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A.H.S CA huyện Krông Pắc;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Long